

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN Đ**  
**TỈNH THÁI NGUYÊN**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2021/QĐST-DS

Đ, ngày 27 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 299, 317, 320, 323, 357, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự; Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng TNHH MTV S Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 38, Tòa nhà K 72, E6 P, phường M, quận N, TP. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông S – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Y – Giám đốc phòng thu hồi nợ

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Huy D, - Cán bộ Ngân hàng

Địa chỉ: Chung cư H, phường Y quận C, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Chị Hà Thị Thanh N, sinh năm 1976  
HKTT: Xóm G, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.  
Chỗ ở: Tổ dân phố S, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Chị Hà Thị Thanh N nhất trí chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TNHH MTV S Việt Nam số tiền 176. 687.078đ (Một trăm bảy mươi sáu triệu, sáu trăm tám mươi bảy nghìn, không trăm bảy mươi tám đồng), trong đó gồm: Tiền nợ gốc: 132.243.471đ; Tiền lãi trong hạn: 3.517.656đ; Tiền lãi quá hạn: 40.925.951đ. Trường hợp chị N không trả được nợ thì chị N phải tiếp tục trả lãi đối với số tiền nợ gốc chưa trả với mức lãi suất là 22,5%/ năm.

*Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

- Về án phí: Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hà Thị Thanh N chịu 4.417.000đ (Bốn triệu bốn trăm mười bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp N sách nhà nước.

Hoàn trả N hàng TNHH MTV S Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 4.890.000đ (Bốn triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0013448 ngày 24/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**LƯƠNG ĐỨC LONG**

